THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bạc đệm ốp vành trước 44125-MN5-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100

Mã sản phẩm `44125MN5000` · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB350 H'NESS, CB500X, CB650R, CBR650R, GOLDWING, MSX 125, NX500, REBEL 1100

Phụ tùng xe máy mã `44125MN5000` — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB350 H'NESS, CB500X, CB650R, CBR650R, GOLDWING, MSX 125, NX500, REBEL 1100. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

> **Trang online:** https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-dem-op-vanh-truoc-44125-mn5-000-honda-cb-500-msx-125-rebel-1100--44125MN5000 — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bạc đệm ốp vành trước 44125-MN5-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100

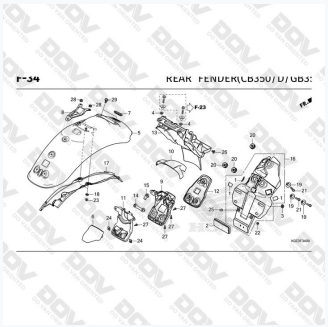

SKU	`44125MN5000`
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB350 H'NESS, CB500X, CB650R, CBR650R, GOLDWING, MSX 125, NX500, REBEL 1100
Năm	CB350 H'NESS: 2024 | CB500X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 | CB650R: 2021 | CBR650R: 2019 | GOLDWING: 2023 | MSX 125 | NX500: 2025 | REBEL 1100: 2022,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	**69.028đ**

Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	37,312đ	-45.9%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	39,424đ	-42.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	41,536đ	-39.8%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	44,000đ	-36.3%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	69,028đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng `44125MN5000` được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU CB350 H'NESS (2024)** — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · *CATALOGUE CB350 H'NESS (2024) · chi tiết số 3*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-cb350-hness-2024--EPCDOV0005744
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA CB500X** — HONDA · CB500X · 2019,2020 · *CATALOGUE CB500X (2019+) · chi tiết số 16*

https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb500x--EPCDOV0001110

3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · *CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 16*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004952
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · *CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 3*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005017
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · *CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 3*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004357
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA MSX 125** — HONDA · MSX · *CATALOGUE MSX 125 · chi tiết số 4*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-msx-125--EPCDOV0000954
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · *CATALOGUE MSX 125 SF · chi tiết số 9*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001437
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE ĐUÔI SAU, NHỰA GẦM ĐUÔI NX500 (2025)** — HONDA · NX500 · 2025 · *CATALOGUE NX500 (2025) · chi tiết số 3*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-duoi-sau-nhua-gam-duoi-nx500-2025--EPCDOV0005681
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 40 CATALOGUE BỘ ĐIỀU KHIỂN (ECU) HONDA GOLDWING 2023** — HONDA · GOLDWING · 2023 · *CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 13*
   https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-40-catalogue-bo-dieu-khien-ecu-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004449
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 20 CATALOGUE CỤM MÔ - ĐUN ABS HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 1*
    https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-20-catalogue-cum-mo-dun-abs-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003628

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Bạc đệm bánh trước 44311-K0Z-900 HONDA	44311K0Z900	74.562đ
Bạc đệm bánh trước 44312-K1M-K10 HONDA WINNER, WINNER R	44312K1MK10	35.327đ
Lót vành 44713-KS6-641 HONDA	44713KS6641	71.578đ
Lót vành IRC (17x1.40) 44713-KWW-B21 HONDA WAVE 110	44713KWWB21	27.133đ
Lót vành VEE (17x1.40) 44713-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	44713KWWB22	30.148đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã `44125MN5000`. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 44125MN5000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bạc đệm □p vành trước 44125-MN5-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100 (44125MN5000) — Thông s□ kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-dem-op-vanh-truoc-44125-mn5-000-honda-cb-500-msx-125-rebel-1100--44125MN5000

MLA (9th ed.):

"Bạc đệm □p vành trước 44125-MN5-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100 (44125MN5000) — Thông s□ kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-dem-op-vanh-truoc-44125-mn5-000-honda-cb-500-msx-125-rebel-1100--44125MN5000. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bạc đệm □p vành trước 44125-MN5-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100 (44125MN5000) — Thông s□ kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-dem-op-vanh-truoc-44125-mn5-000-honda-cb-500-msx-125-rebel-1100--44125MN5000.

Tài liệu này
Bạc đệm ốp vành trước 44125-MN5-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 1100 (44125MN5000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ https://panel.dov.vn. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.